

Bản án số: 21/2018/HSST
Ngày: 02-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang;
2. Bà Lê Thị Kim Em.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Luyện - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2018 tại Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thành Ng; Giới tính: Nam; Sinh năm 1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số A đường L, phường T, Quận B, Thành phố H; Nghề nghiệp: Làm thuốc nam; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1943 và bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1947; Chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 328/2007/HSST ngày 13/4/2007 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Thành Ng 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bản án số 166/2009/HSST ngày 27/8/2009 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Thành Ng 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2017, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Huỳnh Thị Ngọc Th; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1972 tại Bình Định; Hộ khẩu thường trú: Số B đường P, Phường 6, Quận T, Thành phố H; Nơi cư trú: Số C đường D, Phường 1, Quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Huỳnh V (Chết) và bà Tiêu Mỹ H, sinh năm 1945; Có 02 con (Lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Xã A, huyện Q, Tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Số A đường L, phường T, Quận B, Thành phố H (Vắng mặt).

2. Ông Trần Quang Kh, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: Số A đường L, phường T, Quận B, Thành phố H (Vắng mặt).

3. Bà Hoàng Thị Hoa L, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện B, tỉnh Q; Chỗ ở hiện nay: Số A đường L, phường T, Quận B, Thành phố H (Vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Trung K, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Số I, đường H, Phường 10, Quận T, Thành phố H (Vắng mặt).

2. Ông Văn Công T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Số U, đường D, Phường 02, Quận T, Thành phố H (Vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Đức Ph, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xã P, huyện T, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: Số G, đường D, Phường 2, Quận T, Thành phố H (Vắng mặt).

4. Ông Tiêu Quốc H, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số C đường D, Phường 1, Quận T, Thành phố H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Ng sống cùng gia đình tại địa chỉ Số A đường L, phường T, Quận B, Thành phố H. Gia đình Ng kinh doanh phòng trọ nên Ng biết được thời gian sinh hoạt của những người thuê phòng trọ. Lợi dụng lúc người thuê phòng đi vắng khóa cửa, Ng dùng kim bẻ khoen cửa vào phòng trọ để chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Với thủ đoạn này, Nguyễn Thành Ng đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 19/4/2017, Ng thấy phòng trọ của ông Nguyễn Tiến T mở cửa (Ông T đang ở trong phòng vệ sinh) nên Ng lén lút đi vào phòng trọ, lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Obi màu đen của ông T, sau đó Ng đem điện thoại bán cho bạn tên Lê Trung K với giá 500.000 đồng (Đã thu hồi được chiếc điện thoại di động và trả lại cho ông T).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ ngày 26/4/2017, Ng thấy phòng trọ của ông Nguyễn Tiến T khóa cửa nên Ng dùng kim bẻ khoen cửa, vào phòng trọ lấy trộm 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu HP 8440P màu xám của ông T. Ng mang laptop đến nhà Huỳnh Thị Ngọc Th nhờ Th cầm giúp nhưng Th không chấp nhận. Ng tự mang laptop đến tiệm điện thoại Toàn Dung do ông Văn Công T làm chủ và bán cho với giá 1.200.000 đồng (Đã thu hồi được chiếc laptop hiệu HP 8440P màu xám và trả lại cho ông T).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 18 giờ ngày 06/5/2017, Ng dùng kim bẻ khoen cửa phòng trọ của ông Trần Quang Kh, vào phòng trọ lấy 01 laptop hiệu Acer Aspire 4750 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen của ông Kh. Ng mang laptop đến nhà Huỳnh Thị Ngọc Th nhờ Th cầm giúp. Th biết chiếc laptop là tài sản do Ng trộm cắp mà có nhưng vẫn nhờ ông Tiêu Quốc H (cậu của Th) mang laptop Acer cầm cho ông Nguyễn Đức Ph với giá 1.000.000 đồng. Cầm đồ xong, ông H đưa cho Th biên nhận cầm đồ và 1.000.000 đồng, Th đưa lại cho Ng. Ng đưa Th 500.000 đồng nhờ Th trả nợ cho Ng, còn điện thoại hiệu Black Berry, Ng cho Th sử dụng. Th bán điện thoại cho 01 người phụ nữ tên L (không

rõ lai lịch) được 400.000 đồng [Đã thu hồi được chiếc laptop hiệu Acer Aspire 4750 màu đen, chiếc điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen (Bị cáo Th đã chuộc lại điện thoại) và trả lại cho ông Kh].

Vụ thứ tư: Vào khoảng 13 giờ ngày 08/5/2017, Ng dùng kim bẻ khoen cửa phòng trọ của chị Hoàng Thị Hoa L rồi vào phòng trọ lấy trộm 02 chai nước hoa (01 chai hiệu Narciso Rodriguzes, 01 chai hiệu Gloria Vanderbilt), sau đó mang cho Th nhưng Th không nhận, Ng để lại cửa sổ phòng Th. Th đã giao nộp 02 chai nước hoa cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7. Chị L khai báo ngoài 2 chai nước hoa, chị L còn bị mất trộm 01 chiếc laptop nhưng Nguyễn Thành Ng không thừa nhận lấy trộm và cũng không có chứng cứ nào khác chứng minh Ng là người lấy trộm chiếc laptop của chị L. Bị cáo không thừa nhận đã lấy 01 laptop hiệu Acer màu đen của bà L.

Theo kết luận định giá tài sản số 194/KL-HĐĐGTTTHS ngày 24/7/2017 và Thông báo số 374/HĐĐGTTTHS ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7 kết luận:

- 01 máy Laptop hiệu HP 8440P màu xám, có giá trị là: 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng).
- 01 máy Laptop hiệu Aspire 4750 màu đen, có giá trị là: 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).
- 01 điện thoại di động hiệu Obi màu đen, có giá trị là: 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).
- 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen, có giá trị là: 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).
- 02 chai nước hoa của nữ, không hóa đơn chứng từ, không xác định được nhãn hiệu, model sản phẩm nên không thể tiến hành định giá theo quy định.

Vật chứng vụ án:

- 02 chai nước hoa cũ, đã qua sử dụng (01 chai hiệu Narciso Rodriguez, 01 chai hiệu Gloria Vanderbilt).
- 01 (một) cây kim bằng kim loại màu xám.

Bản cáo trạng số 205/CTr-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thành Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 và bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành Ng và Huỳnh Thị Ngọc Th tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của người bị hại tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định Nguyễn Thành Ng đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm 01 máy Laptop hiệu HP 8440P màu xám, 01 máy Laptop hiệu Aspire 4750 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Obi màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen, 02 chai nước hoa với có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.600.000 đồng (Mười triệu sáu trăm

ngàn đồng) của người bị hại một cách trái pháp luật; Huỳnh Thị Ngọc Th đã có hành vi giúp tiêu thụ tài sản dù biết 01 máy Laptop hiệu Aspire 4750 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen là do Ng trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp Ng cầm cố tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thành Ng về tội trộm cắp tài sản và Huỳnh Thị Ngọc Th về tội tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Ng từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; Áp dụng Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 1, Khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng. Về xử lý vật chứng: 02 chai nước hoa cũ, đã qua sử dụng (01 chai hiệu Narciso Rodriguez, 01 chai hiệu Gloria Vanderbilt) đề nghị trả lại cho chị L; tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây kim bằng kim loại màu xám.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Thành Ng: Bị cáo hứa sẽ từ bỏ hết tật xấu, đề nghị Hội đồng xét xử xử án nhẹ để bị cáo có cơ hội làm người tốt.

Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th: Bị cáo biết tội và chấp nhận mình phải bị xử phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, **tranh** luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thành Ng đã có hành vi lén lút, bí mật lấy 01 máy Laptop hiệu HP 8440P màu xám, 01 máy Laptop hiệu Aspire 4750 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Obi màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen, 02 chai nước hoa cũ của người bị hại một cách trái pháp luật. Theo kết luận định giá tài sản số 194/KL-HĐĐGTTHS ngày 24/7/2017 và Thông báo số 374/HĐĐGTTHS ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì trị giá: 01 máy Laptop hiệu HP 8440P màu xám là: 5.500.000 đồng, 01 máy Laptop hiệu Aspire 4750 màu đen là: 3.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Obi màu đen là 800.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen, là 800.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.600.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Thành Ng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2] Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th đã có hành vi giúp tiêu thụ tài sản dù biết 01 máy Laptop hiệu Aspire 4750 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen là do Ng trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp Ng cầm cố tài sản. Hành vi này của bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người

khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong một thời gian ngắn (trong 01 tháng) bị cáo đã liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội 04 lần (Trong đó có hai lần chiếm đoạt tài sản trên 2.000.000đ (Hai triệu đồng) vào ngày 26/4/2017 và ngày 06/5/2017). **Do vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Thành Ng thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi được trả lại cho chủ sở hữu; Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Bị cáo Nguyễn Thành Ng có nhân thân đã bị kết án, đã bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện nhưng không chịu lo làm ăn, tham lam tư lợi, lười nhác lao động đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, không những gây mất trật tự trị an xã hội cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th có nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng do tham lam tư lợi, lười nhác lao động đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, không những gây mất trật tự trị an xã hội cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. Do bị cáo Th có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đã đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[6] Bị cáo Nguyễn Thành Ng khai bán, cầm cố và nhờ H cầm cố tài sản trộm cắp mà có được số tiền 2.800.000đ nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước. Bị cáo Th khai đã bán chiếc điện thoại di động hiệu Black Berry Z10 màu đen mà bị cáo Ng cho, được 400.000đ nhưng đã bỏ ra 600.000đ để chuộc lại điện thoại, còn số tiền bị cáo Ng sau khi nhờ H cầm máy tính đưa 500.000đ là Ng nhờ bị cáo trả cho người mà Ngh vay tiền nên không buộc bị cáo Th phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

[7] Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 02 chai nước hoa cũ, đã qua sử dụng (01 chai hiệu Narciso Rodriguez, 01 chai hiệu Gloria Vanderbilt) là tài sản Ng lấy trộm của chị L nên trả cho chị L.

- 01 (Một) cây kim bằng kim loại màu xám, bị cáo sử dụng làm phương tiện bẻ khóa các phòng trọ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại là ông Nguyễn Tiến T, ông Trần Quang Kh đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

- Người bị hại là chị Hoàng Thị Hoa L không có yêu cầu bồi thường gì khác, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Trung K, ông Văn Công T, ông Nguyễn Đức Ph không có yêu cầu bồi thường gì khác, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Ông Lê Trung K và ông Văn Công T không biết tài sản bị cáo Ng bán và cầm cố là tài sản trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Ông Tiêu Quốc H không biết tài sản bị cáo Ng và Th nhờ cầm cố là tài sản do Ng trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Ông Nguyễn Đức Ph không biết tài sản do Tiêu Quốc H mang đến cầm cố là tài sản trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[10] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Các bị cáo, bà Hoàng Thị Hoa L, ông Nguyễn Tiến T, ông Trần Quang Kh, ông Lê Trung K, ông Văn Công T và ông Nguyễn Đức Ph có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; **Điểm g, Khoản 1, Điều 52** Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Ng 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2017.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th cho Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành Ng nộp lại số tiền thu lợi, bắt chính là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm ngàn đồng) để sung quỹ Nhà nước

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây kim bằng kim loại màu xám.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị Hoa L 02 chai nước hoa cũ, đã qua sử dụng (01 chai hiệu Narciso Rodriguez, 01 chai hiệu Gloria Vanderbilt).

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 148 ngày 07/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Th.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7;
- Công an quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sơ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh